

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Số: 198/KH-ĐHQN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 30 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học sau đánh giá ngoài

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/06/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Báo cáo đánh giá ngoài và Nghị quyết về việc kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học, Trường Đại học Quy Nhơn của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục – Trường Đại học Vinh,

Nhà trường ban hành Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học sau đánh giá ngoài như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Thực hiện việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Sư phạm Tin học có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường, đáp ứng tốt yêu cầu của xã hội và các bên liên quan;

- Bảo đảm việc duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường trong giai đoạn tiếp theo, đạt chuẩn chất lượng quốc gia và từng bước tiếp cận các chuẩn mực chất lượng quốc tế, mang lại lợi ích cho người học và cộng đồng xã hội.

2. Giai đoạn thực hiện

Từ tháng 12/2025 đến tháng 12/2030

3. Nội dung và phân công thực hiện

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
Tiêu chuẩn 1									
Tiêu chí 1.1	Đạt; mức 4/7	- Xây dựng quy trình rà soát, chỉnh sửa mục tiêu CTĐT định kỳ (2 năm/lần) với minh chứng rõ ràng về đối tượng tham gia, công cụ khảo sát, phân tích dữ liệu. - Cụ thể hóa các hình thức hợp tác với các bên liên quan khi rà soát mục tiêu định kỳ như: hội thảo, đối thoại, khảo sát chuyên sâu, kí kết hợp tác dài hạn.	- Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm				x	x	Các văn bản liên quan đến đánh giá, rà soát, cập nhật, phát triển CTĐT.
Tiêu chí 1.2	Đạt; mức 4/7	- Rà soát, điều chỉnh CDR theo hướng tương minh, định lượng hơn, nên bổ sung một số kỹ năng mềm như kỹ năng quản lý lớp học hoặc giải quyết xung đột trong môi trường giáo dục; - Bổ sung rõ hơn năng lực thích ứng với bối cảnh giáo dục toàn cầu, kỹ năng ngoại ngữ, và yếu tố giáo dục bền vững để phù hợp với xu hướng quốc tế.	- Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm				x	x	Các văn bản liên quan việc đánh giá, rà soát, cập nhật, phát triển CTĐT.
Tiêu chí 1.3	Đạt; mức 4/7	- Định kỳ triển khai việc rà soát, cập nhật CDR của CTĐT. - Trong lần rà soát, cập nhật CDR tiếp theo cần: mở rộng khảo sát đến các cơ sở giáo dục ngoài công lập để tăng tính đa dạng;	- Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm.		x		x		Biên bản và báo cáo khảo sát các bên liên quan.
		- Xây dựng bộ tiêu chí định lượng (ví dụ: tỉ lệ sinh viên đạt CDR, mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng,..).	Phòng KT và BĐCL		x	x			Các văn bản liên quan
Tiêu chuẩn 2									
Tiêu chí 2.1	Đạt; mức 4/7	Khi xây dựng Ma trận đóng góp của học phần vào mức độ đạt được chuẩn đầu ra, nghiên cứu đưa vào thông tin	Khoa Sư phạm		x		x		Bản mô tả CTĐT đã được rà soát, cập nhật.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
		về mức độ đóng góp của các học phần đối với từng CĐR của CTĐT phù hợp hơn; thông tin từ Bảng mối quan hệ giữa các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá đối với CĐR của CTĐT cần cải thiện theo hướng nâng cao tính ứng dụng.							
Tiêu chí 2.2	Đạt; mức 4/7	Rà soát, điều chỉnh tất cả đề cương học phần, chú ý sử dụng các động từ trong CĐR có thể định lượng, đánh giá được; thể hiện sự đóng góp của học phần vào thực hiện CĐR của CTĐT chính xác hơn, thể hiện chính xác mức độ đạt được của người học đối với CĐR học phần.	Khoa Sư phạm		x	x	x	x	Tất cả các ĐCCTHP được rà soát, cập nhật.
		Thống kê danh mục giáo trình, tài liệu tham khảo các học phần thuộc CTĐT ngành SP Tin học tại Trung tâm Số và Học liệu.	TT. Số và HL	x	x	x	x	x	Danh mục giáo trình, tài liệu tham khảo các học phần thuộc CTĐT ngành SP Tin học tại Trung tâm Số và Học liệu (được cập nhật hàng năm).
Tiêu chí 2.3	Đạt; mức 4/7	Đa dạng hóa các loại hình truyền thông đến các bên liên quan để tiếp cận thông tin về CTĐT, đề cương học phần, đặc biệt là các bên liên quan ngoài Trường.	- Khoa Sư phạm - TT. Số và HL	x	x	x	x	x	Các hình thức truyền thông đa dạng đến các BLQ trong và ngoài Trường.
Tiêu chuẩn 3									
Tiêu chí 3.1	Đạt; mức 4/7	Rà soát tính tương thích của hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá của tất cả các học phần hướng đến đạt CĐR của CTĐT.	Khoa Sư phạm		x	x	x	x	CTDH đã được rà soát, cập nhật.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
Tiêu chí 3.2	Chưa đạt, mức 3/7	Rà soát, điều chỉnh đề cương đầy đủ các học phần trong CTĐT theo hướng “lượng hóa” các CĐR của CTĐT vào các học phần rõ ràng, chính xác hơn; đảm bảo tính tương thích giữa PPDH, PPKTĐG với CĐR; làm rõ mức độ đóng góp phù hợp của mỗi học phần vào CĐR của CTĐT.	Khoa Sư phạm		x	x	x	x	Các văn bản liên quan việc đánh giá, rà soát, cập nhật, phát triển CTDH.
Tiêu chí 3.3	Đạt; mức 4/7	Rà soát tính phù hợp về mục tiêu, CĐR, đối tượng đầu vào trong tiêu chí xem xét và đối sánh, để thông tin đối sánh thu thập được hỗ trợ tốt hơn cho việc cập nhật, sửa đổi CTDH.	Khoa Sư phạm		x	x	x	x	Các văn bản liên quan việc đánh giá, rà soát, cập nhật, phát triển CTDH.
Tiêu chuẩn 4									
Tiêu chí 4.1	Đạt; mức 4/7	- Đa dạng hóa phương pháp truyền thông nhằm giới thiệu hiệu quả hơn triết lý giáo dục, đặc biệt đối với các bên liên quan ngoài Trường; - Chú trọng việc chuyển tải nội dung của triết lý giáo dục vào thực tiễn hoạt động dạy học và các hoạt động khác của CTĐT.	Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	Các hình thức truyền thông đa dạng triết lý giáo dục đến các BLQ trong và ngoài Trường.
Tiêu chí 4.2	Đạt; mức 4/7	Chú trọng xây dựng nội dung tự học trong các đề cương học phần để đạt được CĐR. Các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy như hội thảo, hội nghị, seminar,... cần được tổ chức thường xuyên hơn.	Khoa Sư phạm.	x	x	x	x	x	- Biên bản họp chuyên môn của GV tham gia giảng dạy CTĐT. - ĐCCT các học phần trong CTĐT được rà soát, cập nhật.
Tiêu chí 4.3	Đạt; mức	Chi tiết hóa phương pháp học tập và kiểm tra đánh giá	Khoa Sư phạm		x	x	x	x	ĐCCT các học phần

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
	4/7	áp dụng cho từng nội dung cụ thể được giao trong mục tự học của ĐCCTHP; tích hợp các hoạt động như dự án nghiên cứu độc lập, học trực tuyến, hoặc hội thảo công nghệ.							trong CTĐT được rà soát, cập nhật.
Tiêu chuẩn 5									
Tiêu chí 5.1	Đạt; mức 4/7	- Xây dựng văn bản hướng dẫn và tập huấn về thiết kế các phương pháp KTĐG phù hợp với mục đích, yêu cầu đánh giá mức độ đạt được của các CĐR cho giảng viên. - Định kì thống kê, phân tích về mức độ phù hợp của các hình thức thi đối với đánh giá đạt CĐR của học phần.	- Phòng KT và BĐCL - Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	- Văn bản hướng dẫn và tập huấn về thiết kế các phương pháp KTĐG phù hợp với mức độ đạt được CĐR cho giảng viên. - Các văn bản liên quan khác.
Tiêu chí 5.2	Đạt; mức 4/7	Rà soát hướng dẫn/quy định về phương pháp KTĐG quá trình của tất cả các học phần theo hướng tường minh, định lượng và phù hợp hơn.	- Phòng KT và BĐCL - Phòng Đào tạo	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 5.3	Chưa đạt; mức 3/7	Xây dựng/lựa chọn và áp dụng công cụ đo lường độ giá trị và độ tin cậy của các phương pháp kiểm tra đánh giá; thực hiện tổng hợp, thống kê và phân tích kết quả điểm thi của sinh viên; bổ sung mô tả chi tiết về phương pháp đánh giá cho tất cả học phần trong CTĐT.	- Khoa Sư phạm. - Phòng KT và BĐCL.		x	x	x	x	- Phiếu đánh giá (Rubrics) của các học phần Thực tế chuyên môn, TTSP, RLNVSP. - Quyết định về việc điều chỉnh, bổ sung quy chế tổ chức kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học phần đào tạo trình độ ĐH.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KDCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KDCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
									- Báo cáo phân tích phổ điểm.
Tiêu chí 5.4	Đạt; mức 4/7	Khảo sát mức độ hài lòng của người học về thời gian, phương thức phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá các học phần để có thông tin làm cơ sở cho những cải tiến trong lĩnh vực này.	Phòng KT và BDCL	x	x				Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của người học được rà soát, bổ sung.
Tiêu chí 5.5	Đạt; mức 4/7	Lấy ý kiến phản hồi của người học về cơ chế, quy trình khiếu nại, phúc khảo để có cơ sở cải tiến hoạt động quản lý công tác này.	Phòng KT và BDCL	x	x				Phiếu lấy ý kiến phản hồi của người học có bổ sung nội dung khảo sát về cơ chế, quy trình khiếu nại, phúc khảo.
Tiêu chuẩn 6									
Tiêu chí 6.1	Đạt; mức 4/7	Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực sau mỗi giai đoạn một cách cụ thể, khả thi; thiết lập cơ chế rà soát, đánh giá định kì nhằm bảo đảm tính bài bản, kịp thời trong điều chỉnh, qua đó nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác nhân sự phục vụ phát triển ngành đào tạo.	- Phòng TC-NS - Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	- Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHQN giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045. - Đề án vị trí việc giai đoạn 2025-2030.
Tiêu chí 6.2	Đạt; mức 4/7	- Mở rộng quy mô tuyển sinh hoặc phát triển thêm các chương trình/ngành học phù hợp nhằm khai thác hiệu quả đội ngũ giảng viên hiện có; - Rà soát, điều chỉnh phân công giảng dạy, tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác đào tạo để sử dụng hợp lý nguồn lực.	- Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	- Thông tin và kết quả tuyển sinh. - Văn bản xây dựng, rà soát dữ liệu phục vụ phân công giảng dạy. - Kết quả NCKH của GV

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
									thực hiện CTĐT.
Tiêu chí 6.3	Đạt; mức 4/7	Rà soát tiêu chí về tuyển dụng, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại đối với giảng viên, nghiên cứu viên, đảm bảo thể hiện rõ ràng, toàn diện các yêu cầu về năng lực theo Khung năng lực giảng viên và phù hợp với thực tiễn của Trường.	- Phòng TC-NS - Khoa Sư phạm	x	x	x			Các văn bản, chính sách đặc thù nhằm thu hút GV có trình độ cao, SV tốt nghiệp xuất sắc.
Tiêu chí 6.4	Đạt; mức 4/7	- Bổ sung đầy đủ các nội dung của Khung năng lực giảng viên, cũng như bộ tiêu chí KPIs đánh giá năng lực của đội ngũ giảng viên. - Chú ý tới các nội dung đánh giá để khuyến khích thích đáng đối với những hoạt động đặc thù của giảng viên.	Phòng TC-NS	x	x				Các văn bản liên quan.
Tiêu chí 6.5	Đạt; mức 4/7	- Xây dựng cơ chế theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả sau đào tạo một cách thường xuyên và toàn diện; - Đa dạng hóa nội dung bồi dưỡng, đảm bảo phù hợp với nhu cầu phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của các nhóm giảng viên khác nhau.	- Phòng TC-NS - Khoa Sư phạm	x	x	x			Các văn bản liên quan.
Tiêu chí 6.6	Đạt; mức 4/7	- Xây dựng, ban hành và cập nhật định kì hệ thống văn bản quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động; quy trình đánh giá theo các bước cụ thể; chế độ đãi ngộ và chế tài đối với viên chức, người lao động tham gia đào tạo, bồi dưỡng. - Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá thi đua theo nhóm đơn vị và thực hiện rà soát, điều chỉnh thường xuyên để đảm bảo tính phù hợp, minh bạch và công bằng.	Phòng TC-NS	x	x	x			Các văn bản liên quan đến việc đánh giá GV.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
Tiêu chí 6.7	Đạt; mức 4/7	- Thành lập và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh, định hướng vào các lĩnh vực ưu tiên. - Có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích nhằm hình thành các hạt nhân nghiên cứu có tính dẫn dắt, nâng cao uy tín và năng lực NCKH.	- P. KHCN và HTQT - Khoa Sư phạm	x	x	x			Các văn bản liên quan đến thành lập, tổ chức và hoạt động của nhóm NC, nhóm NCM.
Tiêu chuẩn 7									
Tiêu chí 7.1	Đạt; mức 4/7	Rà soát/cập nhật bản mô tả công việc của nhân viên tại các vị trí việc làm. Nâng cao chất lượng câu hỏi khảo sát, đánh giá mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên.	Phòng TC-NS - Phòng KT và BĐCL - Phòng TC-NS	x	x	x			Bản mô tả vị trí việc làm được rà soát, cập nhật. Phiếu khảo sát mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên.
Tiêu chí 7.2	Đạt; mức 4/7	- Nâng cao chính sách thu hút, đãi ngộ để tuyển dụng, giữ chân cán bộ, nhân viên có năng lực. - Rà soát các tiêu chí tuyển dụng, điều chuyển/thanh lý hợp đồng, chú ý đến tiêu chí đặc thù của một số vị trí việc làm. - Có tiêu chí ràng buộc/thúc đẩy ứng viên/nhân viên tích cực tham gia đào tạo, bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ sau khi được tuyển dụng, sẵn sàng cho các tình huống chuyển đổi chức danh nghề nghiệp nhằm đáp ứng chiến lược về nhân sự của Khoa và của Trường.	Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	- Các văn bản quy định về tuyển dụng, điều chuyển. - Bản mô tả vị trí việc làm. - Bộ tiêu chí đánh giá viên chức, người lao động.
Tiêu chí 7.3	Đạt; mức 4/7	Rà soát Bản mô tả công việc và Khung năng lực của đội ngũ nhân viên, bổ sung các tiêu chí định lượng (KPIs) theo từng vị trí việc làm, giúp cho công tác giám sát,	- Phòng TC-NS - TT. Số và HL	x	x	x	x	x	Các văn bản và công cụ liên quan.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
		đánh giá được tường minh, công bằng và khách quan hơn, tạo động lực tốt nhất cho đội ngũ nhân viên phát huy năng lực, sở trường trong công tác.							
Tiêu chí 7.4	Đạt; mức 4/7	- Tăng cường khảo sát nhu cầu về đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm. - Tổng kết, đánh giá tính hiệu quả sau các kì đào tạo, bồi dưỡng (sau 06 tháng hoặc 01 năm).	Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	- Kết quả khảo sát nhu cầu về đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. - Danh sách các khoá đào tạo, bồi dưỡng. - Báo cáo tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng.
Tiêu chí 7.5	Đạt; mức 4/7	Định kì khảo sát mức độ hài lòng về công tác thi đua khen thưởng, kịp thời điều chỉnh cơ chế chính sách	Phòng TC-NS	x	x	x	x	x	Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về công tác thi đua khen thưởng
Tiêu chuẩn 8									
Tiêu chí 8.1	Đạt; mức 4/7	- Lấy ý kiến các bên liên quan về chính sách tuyển sinh, thực hiện khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo; - Thực hiện khảo sát, thu thập và phân tích dữ liệu về kết quả tuyển sinh theo từng phương thức tuyển sinh; đánh giá tương quan kết quả đầu vào kết quả học tập quá trình theo từng phương thức tuyển sinh. Phát huy hiệu quả mạng lưới cựu sinh viên.	- Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm		x	x	x	x	Các văn bản liên quan
			Phòng CTSV và HTDN	x	x	x	x	x	Báo cáo hiệu quả hoạt động của mạng lưới cựu

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
									sinh viên hằng năm.
Tiêu chí 8.2	Đạt; mức 4/7	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá phương thức và tiêu chí tuyển sinh một cách hệ thống, thông qua việc tổ chức các hội nghị chuyên đề về công tác tuyển sinh và khảo sát lấy ý kiến từ các bên liên quan. - Điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh phù hợp với đặc thù của ngành SP Tin học, nhằm nâng cao chất lượng đầu vào và hiệu quả công tác tuyển sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm 	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 8.3	Đạt; mức 4/7	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao hiệu quả ứng dụng phần mềm quản lý đào tạo trong việc giám sát, phân tích và cảnh báo kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên, bảo đảm khai thác tối đa dữ liệu phục vụ công tác quản lý. - Tăng cường hoạt động phân tích nguyên nhân của những hạn chế trong quá trình học tập từ đó đưa ra giải pháp cải tiến cụ thể, phù hợp cho từng nhóm sinh viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm 		x	x	x	x	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản liên quan. - Hệ thống phần mềm được nâng cấp, ứng dụng mới nhằm giám sát sự tiến bộ của SV.
		<ul style="list-style-type: none"> - Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ CVHT, trợ lý đào tạo và cán bộ quản lý sinh viên về kỹ năng tư vấn, hỗ trợ và sử dụng hệ thống phần mềm, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả giám sát sự tiến bộ của người học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng TC-NS - Khoa Sư phạm 		x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 8.4	Đạt; mức 4/7	<ul style="list-style-type: none"> - Mở rộng địa bàn thực tập với môi trường giáo dục ngoài công lập. - Bổ sung thêm các giải pháp đặc thù hỗ trợ việc làm 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Đào tạo - Phòng CTSV và HTDN 	x	x	x	x	x	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch và báo cáo TTSP 1, 2. - Các văn bản liên quan.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
		cho sinh viên ngành Sư phạm Tin học.	- Khoa Sư phạm						
Tiêu chí 8.5	Đạt; mức 5/7	- Đầu tư nâng cấp không gian tự học, khu sinh hoạt chung và các dịch vụ tiện ích nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, rèn luyện và giải trí của sinh viên; Bố trí thêm không gian tiếp đón và tư vấn sinh viên. - Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nội quy, phát huy mô hình tự quản sinh viên và phối hợp với cơ quan chức năng nhằm bảo đảm an ninh, an toàn và xây dựng môi trường học tập thân thiện, văn minh	- Phòng HC-TH - Phòng CTSV và HTDN	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chuẩn 9									
Tiêu chí 9.1	Đạt; mức 4/7	Bố trí phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng làm việc cho giảng viên đảm bảo theo quy định hiện hành tại Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT.	Phòng HC-TH	x	x	x	x	x	Phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng làm việc cho GV đảm bảo quy định.
Tiêu chí 9.2	Đạt; mức 4/7	- Đảm bảo số lượng bản sách cho tên mỗi giáo trình, tài liệu tham khảo theo Thông tư số 14/2023/TT-BGDĐT. - Tăng cường đầu tư kinh phí bổ sung nguồn học liệu cập nhật phục vụ cho công tác giảng dạy và NCKH của chuyên ngành SP Tin học.	- Khoa Sư phạm - TT. Số và HL - Phòng KH-TC	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 9.3	Đạt; mức 5/7	Số hóa nhật kí theo dõi hoạt động các phòng thực hành thí nghiệm.	Phòng HC-TH	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan
Tiêu chí 9.4	Đạt; mức 4/7	- Nâng cao năng lực hệ thống CNTT đảm bảo tính liên thông, liên kết thân thiện giữa các phần mềm hiện có. - Triển khai hệ thống LMS ở mức đầy đủ (chức năng,	TT. Số và HL	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
		số lượng học phần, số lượng sinh viên,...), thiết kế ghép nối đầy đủ vào hệ thống đào tạo và hệ thống thông tin tổng thể chung của toàn trường; đầu tư về hạ tầng công nghệ.							
Tiêu chí 9.5	Đạt; mức 5/7	- Xây dựng và ban hành văn bản quy định các tiêu chí về môi trường, sức khỏe và an toàn. - Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá hiệu quả đầu tư, cải tiến chất lượng môi trường (cảnh quan, xã hội).	Phòng HC-TH	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan.
Tiêu chuẩn 10									
Tiêu chí 10.1	Đạt; mức 4/7	Điều tra khảo sát cựu sinh viên, nhà sử dụng lao động phục vụ cho việc thiết kế CTDH đảm bảo số lượng mẫu đủ lớn để đảm bảo tính đại diện, phục vụ cho việc điều chỉnh và phát triển CTDH.	Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	Báo cáo, phân tích kết quả khảo sát.
Tiêu chí 10.2	Đạt; mức 4/7	Sửa đổi quy trình xây dựng, phát triển CTDH, lấy ý kiến rộng rãi của các bên liên quan bao gồm các đối tượng ngoài Trường, đặc biệt các đối tượng chuyên gia.	- Phòng Đào tạo Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan.
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt, mức 3/7	- Phân tích kết quả đánh giá chất lượng thông qua phản hồi của các bên liên quan cho từng CTĐT. - Tổ chức đánh giá các hoạt động dạy, học và đánh giá kết quả học tập của người học theo kế hoạch đào tạo, đề cương học phần, quy chế đào tạo, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CDR của CTĐT.	- Phòng KT và BĐCL - Phòng Đào tạo - Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KĐCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
Tiêu chí 10.4	Đạt; mức 4/7	- Tăng cường hơn nữa công tác NCKH và có nhiều đề tài nghiên cứu về việc cải tiến phương pháp dạy học trong ngành Sư phạm Tin học, áp dụng kết quả nghiên cứu vào các bài giảng của CTĐT. - Thể hiện các kết quả NCKH được áp dụng cho giảng dạy trong mục tài liệu tham khảo của ĐCCT học phần.	- Khoa Sư phạm - Phòng KHCN và HTQT	x	x	x	x	x	- Thống kê NCKH của GV thực hiện CTĐT. - ĐCCT học phần có thể hiện các kết quả nghiên cứu khoa học được áp dụng cho giảng dạy.
Tiêu chí 10.5	Đạt; mức 4/7	Thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ tiện ích để đáp ứng ở mức cao nhất sự hài lòng của các bên liên quan, nhất là sự hài lòng của người học.	- Phòng CTSV và HTDN - Phòng HC-TH	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan.
Tiêu chí 10.6	Đạt; mức 4/7	Thường xuyên cập nhật những thay đổi của lĩnh vực chuyên môn trong nội dung các khảo sát, điều chỉnh một số nội dung bảng hỏi cho phù hợp để thông tin phản hồi thu được thực sự hữu ích cho cải tiến chất lượng các hoạt động của Trường/Khoa.	- Phòng KT và BĐCL - Khoa Sư phạm	x	x	x	x	x	Phiếu khảo sát các BLQ.
Tiêu chuẩn 11									
Tiêu chí 11.1	Chưa đạt, mức 3/7	- Nâng cao chất lượng việc phân tích, đánh giá tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp, định kì thực hiện các đối sánh ngoài trường làm cơ sở cho các giải pháp hiệu quả giảm tỉ lệ sinh viên thôi học và tăng tỉ lệ tốt nghiệp đúng và trước hạn. - Báo cáo, phân tích dự đoán xu thế tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp của SV tham gia CTĐT và đề xuất các biện pháp cải tiến phù hợp.	- Khoa Sư phạm - Phòng KT và BĐCL	x	x	x	x	x	Các văn bản liên quan.

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả KDCLGD	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KDCLGD	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (Năm học)					Kết quả (Minh chứng) dự kiến
				2025 - 2026	2026 - 2027	2027 - 2028	2028 - 2029	2029 - 2030	
Tiêu chí 11.2	Đạt; mức 4/7	Nâng cao chất lượng việc phân tích, đánh giá tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp muộn, có giải pháp tạo điều kiện, khuyến khích sinh viên tốt nghiệp sớm.	- Khoa Sư phạm - Phòng Đào tạo	x	x	x	x	x	Báo cáo, phân tích tỉ lệ SV tốt nghiệp muộn và đề xuất các biện pháp tạo điều kiện cho SV tốt nghiệp sớm.
Tiêu chí 11.3	Đạt; mức 4/7	Tăng cường kết nối với sinh viên tốt nghiệp và các nhà sử dụng lao động, nắm bắt đầy đủ tình trạng và vị trí việc làm, khả năng lập nghiệp của sinh viên tốt nghiệp để có những điều chỉnh cần thiết về CTĐT đáp ứng thị trường lao động.	- Khoa Sư phạm - Phòng CTSV và HTDN	x	x	x	x	x	- Báo cáo hoạt động của Ban liên lạc CSV. - Các văn bản liên quan
Tiêu chí 11.4	Đạt; mức 4/7	Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động NCKH trong sinh viên, mở rộng các loại hình hoạt động NCKH, sáng tạo, khởi nghiệp của sinh viên; tham gia các giải thưởng sinh viên NCKH cấp Tỉnh, Bộ và ngoài trường. Phân đấu chỉ cho sinh viên thực hiện NCKH đạt 3% tổng thu học phí.	- Khoa Sư phạm - Phòng KHCN và HTQT - Phòng KH-TC	x	x	x	x	x	Thống kê số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học và kinh phí cho NCKH trong sinh viên.
Tiêu chí 11.5	Đạt; mức 4/7	Tiếp tục cải tiến bộ câu hỏi khảo sát mức độ hài lòng của SVTN về CTĐT, sát hợp với CDR CTĐT	Phòng KT&BDCL	x	x	x	x	x	Bộ câu hỏi khảo sát

+ Tổng số tiêu chí đạt: **46/50**;

+ Tỷ lệ tiêu chí đạt: **92%**.

4. Tổ chức thực hiện

- Định kỳ hằng năm và giữa chu kỳ đánh giá (2,5 năm), Khoa Sư phạm, các đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công cho Nhà trường thông qua Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng (có minh chứng kèm theo).

- Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng tổng hợp báo cáo từ các đơn vị, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cho Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

Nhà trường đề nghị Khoa Sư phạm, các đơn vị liên quan thực hiện đầy đủ Kế hoạch này./. *M*

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Khoa Sư phạm;
- Các đơn vị: Phòng ĐT, TC-NS, KHCN&HTQT, HC-TH, KH-TC, CTSV&HTDN, TT. S&HL;
- Lưu: VT, KTBĐCL. *M*



TS. Đinh Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA/BỘ MÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục
chương trình đào tạo trình độ ... ngành
năm ...**

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành ..., Khoa báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch năm ... như sau:

1. Kết quả thực hiện đánh giá và cải tiến nâng cao chất lượng

Tiêu chuẩn, tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lí do)
	TĐG	ĐGN	Mức tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng (tính đến thời điểm báo cáo)	
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1 (Ví dụ)	3	3	4	<i>nêu vắn tắt lí do tiêu chí này được đánh giá từ 3->4 so với mức ĐGN sau 01 năm cải tiến chất lượng</i>
...				
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1				
.....				

2. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;
- Lưu: ...

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN*(Họ và tên, chữ ký)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục
chương trình đào tạo trình độ ... ngành
năm ...

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

Phòng/Viện/Trung tâm... báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ... ngành ... sau đánh giá ngoài, năm... như sau:

1. Kết quả thực hiện đánh giá và cải tiến nâng cao chất lượng

(Báo cáo theo từng CTĐT)

1.1. CTĐT ngành...

Tiêu chuẩn, tiêu chí (<i>trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí</i>)	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú <i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vẫn tất lý do)</i>
	TĐG	ĐGN	Mức tự đánh giá sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng <i>(tính đến thời điểm báo cáo)</i>	
<i>VD Tiêu chuẩn 6</i>				
Tiêu chí 6.1	4	3	4	<i>nêu vẫn tất lý do tiêu chí này được đánh giá từ 3->4 so với mức ĐGN sau 01 năm cải tiến chất lượng</i>
...				
<i>VD Tiêu chuẩn 7</i>				
Tiêu chí 7.1				
.....				

1.2. CTĐT ngành...

2. Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;

- Lưu:

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Họ và tên, chữ ký)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA/BỘ MÔN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

..., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO GIỮA KỲ

Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành ... sau đánh giá ngoài của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

(Khoa/Bộ môn) báo cáo giữa chu kỳ đánh giá (2,5 năm) kết quả thực hiện Kế hoạch như sau:

I. CÁC CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG CỦA KHOA, BỘ MÔN

(Tóm tắt về các chính sách và hoạt động đảm bảo chất lượng của khoa/bộ môn thực hiện CTĐT)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

(Đánh giá các tiêu chí Khoa được phân công chủ trì theo Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT)

Tiêu chuẩn, tiêu chí <i>(trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì)</i>	Mức đánh giá tiêu chí			Ghi chú <i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lí do)</i>
	TĐG	ĐGN	Kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng <i>(tính đến thời điểm báo cáo)</i>	
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1 <i>(Ví dụ)</i>	4	3	4	<i>nêu vắn tắt lí do tiêu chí này được đánh giá từ 3->4 so với mức ĐGN sau 2,5 năm cải tiến chất lượng</i>
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1				
.....				

4. Kết quả cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí *(Theo phụ lục đính kèm)*

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (đối với Nhà trường và Bộ GD&ĐT)

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;
- Lưu: VT,

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN

(Họ và tên, chữ ký)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA/BỘ MÔN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THEO TIÊU CHÍ
(Kèm theo Báo cáo sốngày...tháng...năm 202 ... của ...)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì trong KH cải tiến chất lượng CTĐT)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú

(Lập bảng theo khổ giấy ngang; kèm theo danh mục mã minh chứng)

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN
(Họ và tên, chữ ký)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../BC-....

...., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO GIỮA KỲ

Kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-ĐHQN ngày về việc cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ ... ngành ... sau đánh giá ngoài của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

(Đơn vị) báo cáo giữa chu kỳ đánh giá (2,5 năm) kết quả thực hiện như sau:

I. CÁC CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG CỦA KHOA, BỘ MÔN

(Tóm tắt về các chính sách và hoạt động đảm bảo chất lượng của Phòng/ Viện/ Trung tâm)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

(Đánh giá các tiêu chí Phòng/ Viện/ Trung tâm được phân công chủ trì đối với từng CTĐT theo Kế hoạch cải tiến chất lượng)

Tiêu chuẩn, tiêu chí <i>(trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì)</i>	Mức đánh giá tiêu chí		Kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng <i>(tính đến thời điểm báo cáo)</i>	Ghi chú <i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lý do)</i>
	TĐG	ĐGN		
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1	3	3		
...				
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1				
.....				

2. Kết quả cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí được phân công

(Theo phụ lục đính kèm)

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (đối với Nhà trường và Bộ GD&ĐT)

...

Nơi nhận:

- Phòng KT&BDCL;
- Lưu: VT, ...

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Họ và tên, chữ ký)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THEO TIÊU CHÍ
(Kèm theo Báo cáo sốngày...tháng...năm 202 ... của ...)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí được phân công chủ trì trong KH cải tiến chất lượng CTĐT)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú

(Lập bảng theo khổ giấy ngang; kèm theo danh mục mã minh chứng)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Họ và tên, chữ ký)